

Cần Thơ, ngày 30 tháng 11 năm 2011

**BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TIỀN ĐỘ THỰC HIỆN
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**

I. Thông tin chung

1. Tên đề tài, mã số:

Mã số: T2011 - 55

Tên đề tài: GIẢI PHÁP NÂNG CAO KHẢ NĂNG TIẾP CẬN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ CỦA CHÍNH PHỦ CHO CÁC DOANH NGHIỆP NHỎ VÀ VỪA Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

2. Họ và tên chủ nhiệm đề tài: **ThS. Nguyễn Quốc Nghi**

3. Đơn vị: **Bộ môn Marketing & Du lịch - Dịch vụ, Khoa Kinh tế - QTKD**

4. Nội dung đăng ký của đề tài:

(1) Phân tích thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) ở Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL);

(2) Đánh giá thực trạng tiếp cận chính sách hỗ trợ của các DNNVV ở ĐBSCL;

(3) Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận chính sách hỗ trợ của các DNNVV ở ĐBSCL;

(4) Đề xuất một số giải pháp tăng cường khả năng tiếp cận các chính sách hỗ trợ cho DNNVV ở ĐBSCL.

5. Nội dung triển khai năm 2011 theo hợp đồng số: **55T./HĐ.QLKH 2011** như sau:

6. Thời gian nghiên cứu: từ tháng 03 năm 2011 đến tháng 12 năm 2011.

7. Kinh phí được duyệt trong năm 2011 là: 69.000.000 đồng, đã nhận tạm ứng: **46.000.000** đồng.

II. Nội dung đã làm và sản phẩm đã có:

(1) Phân tích thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) ở Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL);

(2) Đánh giá thực trạng tiếp cận chính sách hỗ trợ của các DNNVV ở ĐBSCL;

(3) Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận chính sách hỗ trợ của các DNNVV ở ĐBSCL;

(4) Đề xuất một số giải pháp tăng cường khả năng tiếp cận các chính sách hỗ trợ cho DNNVV ở ĐBSCL;

(5) Hai bài báo khoa học đăng tải trên Tạp chí được tính điểm công trình;

(6) Kết hợp đào tạo 03 cử nhân kinh tế.

III. Nội dung chưa hoàn thành (theo hợp đồng) nguyên nhân là do:

- (1) Tổ chức Hội thảo khoa học thu thập ý kiến chuyên gia;
- (2) Tổ chức nghiệm thu chính thức đề tài cấp Trường.

IV. Kinh phí đã chi cho nội dung thực hiện: (liệt kê cụ thể theo dự toán kinh phí thực hiện đề tài NCKH đến 11/2011 những phần đã thực hiện)

STT	Nội dung đã thực hiện	Số tiền	Ghi chú
	1. Công tác phí, chi phí điều tra		
1	- Chi phí điều tra thử số liệu sơ cấp DNNVV ở Tp. Cần Thơ: + Phụ cấp công tác: 03 người x 1 ngày x 80.000đ/ngày = 240.000 đ	240.000	
2	- Chi phí điều tra thử số liệu sơ cấp DNNVV ở tỉnh Vĩnh Long: + Phụ cấp công tác: 04 người x 1 ngày x 80.000đ/ngày = 320.000 đ	320.000	
3	- Chi phí điều tra thử số liệu sơ cấp DNNVV ở tỉnh Hậu Giang: + Phụ cấp công tác: 04 người x 1 ngày x 80.000đ/ngày = 320.000 đ	320.000	
4	- Chi phí thu thập số liệu sơ cấp DNNVV ở tỉnh Tiền Giang: + Phụ cấp công tác: 08 người x 02 ngày x 80.000đ/ngày = 1.280.000 đ + Tiền lưu trú: 08 người = 04 phòng/đêm x 125.000/ngày = 1.000.000 đ	2.280.000	
5	+ Thuê xe đi điều tra (1 chuyến lưu đêm)	1.400.000	
6	- Chi phí thu thập số liệu sơ cấp DNNVV ở tỉnh Đồng Tháp: + Phụ cấp công tác: 08 người x 02 ngày x 80.000đ/ngày = 1.280.000 đ + Tiền lưu trú: 08 người = 04 phòng/đêm x 125.000/ngày = 1.000.000 đ	2.280.000	
7	+ Thuê xe đi điều tra (1 chuyến lưu đêm)	1.400.000	
8	- Chi phí thu thập số liệu sơ cấp DNNVV ở tỉnh Hậu Giang: + Phụ cấp công tác: 08 người x 02 ngày x 80.000đ/ngày = 1.280.000 đ + Tiền lưu trú: 08 người = 04 phòng/đêm x 125.000/ngày = 1.000.000 đ	2.280.000	
9	+ Thuê xe đi điều tra (1 chuyến lưu đêm)	1.200.000	
10	- Chi phí thu thập số liệu sơ cấp DNNVV ở tỉnh Sóc Trăng: + Phụ cấp công tác: 08 người x 02 ngày x 80.000đ/ngày = 1.280.000 đ + Tiền lưu trú: 08 người = 04 phòng/đêm x 125.000/ngày = 1.000.000 đ	2.280.000	
11	+ Thuê xe đi điều tra (1 chuyến lưu đêm)	1.200.000	
12	- Chi phí thu thập số liệu sơ cấp DNNVV ở Tp. Cần Thơ: + Phụ cấp công tác: 08 người x 01 ngày x 80.000đ/ngày = 640.000 đ	640.000	
13	+ Thuê xe đi điều tra (1 lượt đi về)	700.000	
14	- Chi phí thu thập số liệu sơ cấp DNNVV ở tỉnh Vĩnh Long: + Phụ cấp công tác: 08 người x 02 ngày x 80.000đ/ngày = 1.280.000 đ + Tiền lưu trú: 08 người = 04 phòng/đêm x 125.000/ngày = 1.000.000 đ	2.280.000	
15	+ Thuê xe đi điều tra (1 chuyến lưu đêm)	1.200.000	

	2. Thuê khoán chuyên môn		
16	- Xây dựng chi tiết thuyết minh được duyệt	1.000.000	
17	- Lập mẫu phiếu điều tra (trên 30 chỉ tiêu)	500.000	
18	- Báo cáo xử lý số liệu điều tra	2.000.000	
19	- Báo cáo tổng thuật đề tài	1.500.000	
20	- Viết chuyên đề 1: Phân tích thực trạng hoạt động của DNNVV ở khu vực ĐBSCL.	4.000.000	
21	- Viết chuyên đề 2: Nghiên cứu kinh nghiệm hỗ trợ phát triển DNNVV ở một số nước trên thế giới và các chính sách hỗ trợ DNNVV ở Việt Nam	4.000.000	
22	- Viết chuyên đề 3: Đánh giá thực trạng tiếp cận chính sách hỗ trợ của các DNNVV ở khu vực ĐBSCL.	4.000.000	
23	- Viết chuyên đề 4: Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận chính sách hỗ trợ của các DNNVV ở khu vực ĐBSCL.	4.000.000	
24	- Viết chuyên đề 5: Phân tích tác động của chính sách hỗ trợ đến hiệu quả hoạt động kinh doanh của các DNNVV ở khu vực ĐBSCL.	4.000.000	
25	- Viết chuyên đề 6: Xây dựng các mô hình PEST và SWOT làm cơ sở đề xuất giải pháp	4.000.000	
26	- Viết chuyên đề 7: Đề xuất một số giải pháp tăng cường khả năng tiếp cận các chính sách hỗ trợ cho DNNVV ở khu vực ĐBSCL.	4.000.000	
	3. Văn phòng phẩm, mua tài liệu, dịch tài liệu, in ấn hoàn chỉnh công trình:		
27	- Photo phiếu điều tra	700.000	
28	- Photo tài liệu thứ cấp	500.000	
29	- Văn phòng phẩm (Giấy A4, somi, viết)	500.000	
	4. Phụ cấp trách nhiệm cho chủ nhiệm đề tài		
30	Biên nhận phụ cấp trách nhiệm cho chủ nhiệm đề tài (10 tháng * 100.000)	1.000.000	
	Tổng cộng	55.720.000	

V. Đề nghị:

- **Tạm ứng kinh phí lần 2:** 23.000.000 đồng
- **Đề nghị khác:**

Phòng Quản lý Khoa học
(ký, họ tên, đóng dấu)



Lê Văn Lâm

Xác nhận của đơn vị
(ký, họ tên, đóng dấu)



Mai Văn Nam

Chủ nhiệm đề tài



Ghi chú: Mẫu này lập 03 bản .

**Kèm giấy Tạm ứng kinh phí lần 2 (theo mẫu) gửi về phòng QLKH.
Thanh toán kinh phí đã tạm ứng vào cuối tháng 11 của năm.**